

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển tỉnh Nghệ An
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐDS&PT ngày /6/2026
của Trưởng Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển tỉnh Nghệ An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển tỉnh Nghệ An (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
- Quy chế này áp dụng đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các thành viên Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

- Ban chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và thực hiện ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.
- Ban chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai, đúng quy định của pháp luật. Các thành viên Ban chỉ đạo chủ động giải quyết công việc được phân công trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về Dân số và Phát triển.

Chương II PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Trách nhiệm Trưởng Ban Chỉ đạo

- Chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh.
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các ngành là thành viên Ban Chỉ đạo; giữa Ban Chỉ đạo tỉnh với Ban Chỉ đạo các xã, phường.
- Triệu tập, chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, hội thảo, hội nghị và sơ kết, tổng kết công tác dân số và phát triển theo định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết.

4. Chỉ đạo xây dựng và ký ban hành hoặc uỷ quyền ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Thường trực

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban phân công.
2. Giúp Trưởng Ban chủ trì xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn về lĩnh vực dân số và phát triển.
3. Chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ chuyên môn về công tác dân số và phát triển.
4. Là đầu mối, chủ trì, phối hợp với các thành viên của Ban Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các hoạt động; cụ thể hóa các nội dung phối hợp liên ngành.
5. Giúp Trưởng Ban xây dựng chương trình, chuẩn bị nội dung các hội nghị giao ban, hội thảo, các cuộc họp đột xuất và sơ kết, tổng kết.
6. Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác dân số và phát triển theo định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.
2. Phối hợp với cơ quan thường trực trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và các văn bản của Ban Chỉ đạo.
3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên và các địa phương.

Điều 6. Trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo

Tổ chức thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ công tác về dân số và phát triển theo sự phân công của Trưởng Ban, trực tiếp thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Đề xuất xây dựng chương trình công tác và các hoạt động để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác dân số và phát triển thuộc lĩnh vực phụ trách.
2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện những nội dung liên quan về dân số và phát triển thuộc lĩnh vực phụ trách.
3. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển; thực hiện báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công phụ trách. Định kỳ báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo về tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của thành viên Thư ký Ban Chỉ đạo

Ngoài các trách nhiệm và quyền hạn quy định tại Điều 6 Quy chế này, Thành viên kiêm Thư ký còn có trách nhiệm và quyền hạn sau đây:

1. Giúp Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc điều phối thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác dân số và phát triển trong quá trình chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Quốc gia;

2. Đề xuất xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm và tổng hợp báo cáo trình Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Y tế)

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng các chỉ tiêu, mục tiêu về dân số và phát triển để đưa vào chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm của tỉnh và triển khai thực hiện khi được phê duyệt; xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chuẩn bị nội dung, điều kiện làm việc của Ban Chỉ đạo; dự thảo các văn bản báo cáo chuẩn bị cho các cuộc họp; phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Thường trực.

3. Tập hợp các ý kiến, đề xuất, giải pháp, kiến nghị về công tác dân số và phát triển, thông báo đến các thành viên Ban Chỉ đạo đưa vào kỳ họp Ban Chỉ đạo để bàn bạc thống nhất; tổng hợp báo cáo các hoạt động chỉ đạo thực hiện công tác dân số và phát triển của Ban Chỉ đạo; báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân số và phát triển.

4. Phối hợp hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo và các ngành, đơn vị, đoàn thể có liên quan trong thực hiện công tác dân số và phát triển; tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc tổ chức triển khai các hoạt động công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

5. Điều hành các đơn vị y tế trực thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ công tác dân số và phát triển theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo theo yêu cầu của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Chế độ làm việc: Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, bảo đảm nguyên tắc tập thể thảo luận và quyết định theo đa số.

2. Chế độ kiểm tra, giám sát: Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc ủy quyền Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo điều hành, phân công thành viên Ban Chỉ

đạo đi công tác cơ sở để triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch phối hợp về công tác dân số và phát triển theo kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

Các thành viên có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân số và phát triển theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo, của lĩnh vực ngành trên địa bàn được phân công phụ trách.

3. Thành viên kiêm Thư ký Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo trong việc:

- a) Phối hợp giữa các thành viên.
- b) Chuẩn bị báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.
- c) Tổng hợp, đề xuất chương trình, nội dung, kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo.

4. Chế độ thông tin, báo cáo, họp giao ban

- Định kỳ 6 tháng một lần, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thông tin về tình hình thực hiện và kế hoạch hoạt động tiếp theo của Ban Chỉ đạo đến các thành viên Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan.

- Ban Chỉ đạo định kỳ mỗi năm họp 1 lần; trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển triệu tập họp bất thường.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được thực hiện theo quy định.

6. Các văn bản do Trưởng Ban Chỉ đạo ký ban hành sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các văn bản do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký ban hành thì sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị công tác.

Điều 10. Mối quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo chịu sự chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Dân số - Bộ Y tế.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có quan hệ phối hợp liên ngành, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo và Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị liên quan để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức triển khai các hoạt động và kết quả thực hiện công tác dân số và phát triển trên địa bàn được phân công phụ trách; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác dân số và phát triển trong ngành, đoàn thể và lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; các đơn vị liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Điều 12. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Quy chế này, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển các xã, phường.

Điều 13. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban xem xét, quyết định./.